

**HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
BCH HND TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*

Số 497-CV/HNDT

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 7 năm 2024

V/v thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư; tuyên truyền cao điểm về Đại hội đại biểu MTTQVN Tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2024-2029; kỷ niệm 70 năm ngày giải phóng Thủ đô và 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ

Kính gửi: Ban Thường vụ Hội Nông dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 1300-CV/TU ngày 01/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XII; Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 05/7/2024 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024); Công văn số 2904/MTTQ-BTT ngày 03/7/2024 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh về việc tổ chức đợt tuyên truyền cao điểm về Đại hội đại biểu MTTQ VN Tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2024-2029; Hướng dẫn số 113-HD/BTGTU ngày 02/7/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về quán triệt, tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Hướng dẫn số 114-HD/BTGTU ngày 08/7/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về tuyên truyền kỷ niệm 70 năm ngày giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2024).

Ban Thường vụ Hội Nông dân Tỉnh yêu cầu Ban Thường vụ Hội Nông dân các huyện, thành phố thực hiện một số nội dung sau:

1. Nội dung tuyên truyền

1.1. Tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Tuyên truyền Chỉ thị số 21-CT/TW, Nghị quyết số 08-NQ/TU nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên nông dân về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của người học, gia đình và xã hội, tạo đột phá về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

- Tham gia phối hợp đào tạo nghề cho hội viên nông dân gắn với thị trường lao động và giải quyết việc làm.

- Tham gia giám sát, kịp thời phản ánh và phối hợp giải quyết những vấn đề liên quan đến đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

1.2. Thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XII

Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ Hội Nông dân các cấp trong tỉnh đối với việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng, phát triển sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh vào công việc chuyên môn để phục vụ việc xây dựng tổ chức Hội Nông dân ngày càng trong sạch, vững mạnh.

1.3. Tổ chức đợt tuyên truyền cao điểm về Đại hội đại biểu MTTQVN Tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2024-2029

- Các cấp Hội trong tỉnh tập trung đợt tuyên truyền cao điểm trước, trong và sau Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029 từ nay đến cuối tháng 08/2024, bằng các hình thức trực quan phù hợp như treo băng rôn tuyên truyền trước trụ sở cơ quan, nơi làm việc với các khẩu hiệu sau:

+ Nhiệt liệt chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029.

+ Nhiệt liệt chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

+ Thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X.

+ Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết-Thành công, thành công, đại thành công!

+ Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!

+ Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh!

+ Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!

+ Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

+ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

+ Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

- Kịp thời đưa tin tuyên truyền và chuyển tải các nội dung trọng tâm theo đề cương tuyên truyền về Đại hội và kết quả Đại hội.

- Theo dõi nắm tình hình tư tưởng các tầng lớp Nhân dân, định hướng dư luận xã hội xung quanh Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh lần

thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029; xây dựng và củng cố khối đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn khu dân cư.

(Gửi kèm đề cương tuyên truyền Đại hội đại biểu MTTQVN các cấp)

1.4. Tuyên truyền kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ

Các cấp Hội trong tỉnh tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân chung tay chăm lo cho người có công với cách mạng; tham gia phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động theo Kế hoạch số 228/KH-UBND nhằm phát huy truyền thống yêu nước, ghi nhớ, tôn vinh công lao to lớn của các anh hùng liệt sĩ, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh, gia đình người có công với cách mạng trong các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc

(Gửi kèm Kế hoạch số 228/KH-UBND)

1.5. Tuyên truyền kỷ niệm 70 năm ngày giải phóng Thủ đô

- Tuyên truyền đến cán bộ, hội viên nông dân ý nghĩa, giá trị lịch sử to lớn của ngày giải phóng Thủ đô trong sự nghiệp đấu tranh vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, với **chủ đề “Hà Nội - Thủ đô của lương tri và phẩm giá con người - Nơi hội tụ, kết tinh và tỏa sáng những giá trị cao quý, tiêu biểu của dân tộc”**.

- Giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần quyết tử cho tổ quốc quyết sinh của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước.

2. Hình thức tuyên truyền

Tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử, Internet, mạng xã hội Zalo, Facebook, Youtube và lồng ghép trong các buổi sinh hoạt Hội quán, các Câu lạc bộ nông dân, sinh hoạt định kỳ của các Chi hội, Tổ hội...

3. Tài liệu tuyên truyền

Đề cương, tài liệu tuyên truyền được đăng trên Trang thông tin điện tử Hội Nông dân tỉnh Đồng Tháp (<https://hndtinh.dongthap.gov.vn>) mục văn bản.

Đề nghị Ban Thường vụ Hội Nông dân các huyện, thành phố thực hiện tốt các nội dung công văn này.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ủy ban nhân dân Tỉnh,
- UBMTTQVN Tỉnh,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Thường trực HND Tỉnh,
- Văn phòng, các Ban HND Tỉnh,
- Như trên,
- Lưu VP, Ban XDH HND Tỉnh.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Văn Đạt

TỈNH ỦY ĐỒNG THÁP
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 113-HD/BTGTU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đồng Tháp, ngày 02 tháng 7 năm 2024

HƯỚNG DẪN

quán triệt, tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023
của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng
giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045



Thực hiện Hướng dẫn số 157-HD/BTGTW ngày 21/5/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (gọi tắt là *Chỉ thị số 21-CT/TW*); Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 10/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW (gọi tắt là *Nghị quyết số 08-NQ/TU*), Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ hướng dẫn quán triệt, tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Nghị quyết số 08-NQ/TU như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW đến các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong hành động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, thực hiện thắng lợi Chỉ thị số 21-CT/TW, Nghị quyết số 08-NQ/TU.

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, Nghị quyết số 08-NQ/TU và tổ chức thực hiện phải phù hợp tình hình của địa phương, đơn vị; phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, nhất là người đứng đầu; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị với tinh thần quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt trong đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng nghề nghiệp, nhằm phát triển nhanh giáo dục nghề nghiệp, tạo đột phá về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng nghề đáp ứng nhu cầu đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, Nghị quyết số 08-NQ/TU.

II- NỘI DUNG TRỌNG TÂM

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ nội dung Chỉ thị số 21-CT/TW, Nghị quyết số 08-

NQ/TU chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, đặc điểm, tình hình cụ thể của địa phương, đơn vị; quán triệt và chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của người học, gia đình và xã hội về ý nghĩa của việc học nghề.

- Chỉ đạo việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng. Đẩy nhanh lộ trình phổ cập nghề cho thanh niên, công nhân, nông dân và người lao động thông qua các hình thức hỗ trợ phù hợp.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc các cơ quan, ngành và địa phương theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bảo đảm "học đi đôi với hành"; chú trọng đào tạo kỹ năng nghề; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp. Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp; gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động và giải quyết việc làm. Tăng cường nguồn lực, ưu tiên ngân sách Nhà nước cho giáo dục nghề nghiệp, nhất là cho đào tạo nhân lực chất lượng cao, các ngành, nghề trọng điểm, mũi nhọn; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp.

- Định kỳ tiến hành báo cáo đánh giá về kết quả triển khai thực hiện để rút kinh nghiệm nâng cao hiệu quả thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Nghị quyết số 08-NQ/TU.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ

Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, phù hợp tình hình thực tế, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, Nghị quyết số 08-NQ/TU. Tăng cường kiểm tra, giám sát tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp tại địa phương, đơn vị.

2. Đề nghị Đảng đoàn Hội đồng nhân dân Tỉnh

Chỉ đạo việc quán triệt thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, Nghị quyết số 08-NQ/TU; ban hành chính sách về giáo dục nghề nghiệp và quan tâm giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp, đề án, kế hoạch đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

3. Đề nghị Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo các sở, ngành

- Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân Tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, Nghị quyết số 08-NQ/TU; kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả; quan tâm tổng kết thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp.

- Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quán triệt thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp liên quan tới ngành trong Chỉ thị số 21-CT/TW, Nghị quyết số 08-NQ/TU; trong đó quan tâm phát triển giáo dục nghề nghiệp ở nông thôn, vùng biên giới, đào tạo nghề cho nông dân, tạo việc làm cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu sử dụng lao động của các cơ sở sản xuất - kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực chất của giáo dục nghề nghiệp, có chính sách thu hút người học sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông vào học giáo dục nghề nghiệp, nhằm thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỷ lệ học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Phổ cập nghề cho thanh niên, công nhân, nông dân, người lao động, nhất là đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên xung phong, người khuyết tật và đối tượng yếu thế trong xã hội. Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra; định kỳ đánh giá xếp loại chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo và đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học, người lao động, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, người dạy nghề, chuyên gia.

- Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, tăng cường công tác giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông thực chất, hiệu quả; có chính sách thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỷ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp, chủ động đề ra chỉ tiêu cụ thể về phân luồng học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông vào học giáo dục nghề nghiệp hằng năm. Tiếp tục phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện tốt việc hướng nghiệp, phân luồng, tăng tỷ lệ học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu các chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu đến năm 2030 thu hút từ 50% học sinh trung học vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

- Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Hội Nhà báo Tỉnh chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn Tỉnh thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp trong Chỉ thị số 21-CT/TW, Nghị quyết số 08-NQ/TU và các chủ trương, chính sách, pháp luật về phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp của các địa phương; biểu dương, tôn vinh các tấm gương người lao động có tay nghề cao, có nhiều đóng góp cho xã hội, mô hình hay, cách làm hiệu quả.

- Chỉ đạo Sở Tài chính bố trí đủ ngân sách Nhà nước cho giáo dục nghề nghiệp; thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, xã hội tham gia đầu tư vào giáo dục nghề nghiệp.

- Chỉ đạo Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

4. Đề nghị Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh

Phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, Nghị quyết số 08-NQ/TU phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, Nghị quyết số 08-NQ/TU và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Xây dựng chương trình giám sát, phản biện xã hội, kịp thời phản ánh, phối hợp giải quyết những vấn đề liên quan đến đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

5. Ban tuyên giáo (tuyên huấn) huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu cấp ủy chỉ đạo việc quán triệt và tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, Nghị quyết số 08-NQ/TU; phối hợp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Nghị quyết số 08-NQ/TU; định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo với cấp ủy cùng cấp và cấp trên trực tiếp.

6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan định hướng công tác thông tin, tuyên truyền; phối hợp Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Tỉnh và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, Nghị quyết số 08-NQ/TU; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo Trung ương.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương (02 nơi),
- Vụ Giáo dục - BTGTW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân Tỉnh,
- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Tỉnh,
- Đảng đoàn Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT - XH Tỉnh,
- Các sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Nội vụ,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- BTG (TH) huyện ủy, thành ủy, ĐUTTTU,
- Hội Nhà báo Tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí,
- Lãnh đạo Ban,
- Lưu BTGTU + Phòng KG và VH-VN (PĐH).



TRƯỞNG BAN

Lê Thị Kim Loan

TỈNH ỦY ĐỒNG THÁP

*

Số 1300-CV/TU

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW
của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XII

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đồng Tháp, ngày 01 tháng 7 năm 2024

ĐẢNG ĐOÀN HỘI NÔNG DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

ĐẾN

Số: 143

Ngày 05/7/2024

Kính gửi: - Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện uỷ, thành uỷ và đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tỉnh,
- Trường Chính trị Tỉnh.

Qua hơn 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới" (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 23-CT/TW*) đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ trên địa bàn Tỉnh. Tuy nhiên, một số cấp uỷ ít quan tâm đến công tác nghiên cứu lý luận và vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn nhiệm vụ của địa phương, đơn vị; nhận thức của một số cấp uỷ, cán bộ, đảng viên về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa đầy đủ và chưa được chú trọng; công tác tuyên truyền, học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đôi lúc thiếu sinh động; công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đôi lúc chưa kịp thời trong điều kiện bùng nổ thông tin và phát triển mạng thông tin toàn cầu.

Để khắc phục những hạn chế và tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 23-CT/TW theo Công văn số 7916-CV/BTGTW ngày 07/3/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương "Về việc tiếp thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW", Ban Thường vụ Tỉnh uỷ yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW như sau:

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị đối với việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất trong đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phục vụ xây dựng, định hướng phát triển của địa phương, cơ quan, đơn vị đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Kịp thời khắc phục những hạn chế, vướng mắc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai sơ kết, tổng kết công tác này.

Tăng cường sự phối hợp giữa cấp uỷ, chính quyền các cấp; giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ với Trường Chính trị Tỉnh và các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn Tỉnh; giữa ban tuyên giáo và trung tâm chính trị cấp huyện về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để bảo đảm sự tập trung, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng, theo dõi, tổng hợp về tình hình và kết quả thực hiện công tác đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong toàn Đảng bộ.

2. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030. Chú trọng công tác nghiên cứu, bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nhất là việc phát huy giá trị văn hoá truyền thống, sức mạnh dân tộc, những bài học kinh nghiệm lịch sử về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; những vấn đề phát triển xã hội như: Tự do, dân chủ, công bằng, hạnh phúc, hệ giá trị, chuẩn mực văn hoá, đạo đức, con người Việt Nam.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Tăng cường cập nhật kết quả tổng kết thực tiễn, vận dụng, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với yêu cầu phát triển của địa phương. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu các vấn đề lý luận khó, phức tạp, tồn tại trong thời gian dài, nhất là những vấn đề còn vướng mắc cần tháo gỡ, những xu hướng mới, mô hình và những nhân tố mới, những vấn đề chưa rõ về lý luận, thực tiễn, những vấn đề còn có nhiều ý kiến khác nhau; kịp thời có kết luận để thống nhất về mặt nhận thức và chỉ đạo thực tiễn.

4. Tiếp tục đổi mới việc học tập, nghiên cứu, vận dụng, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào quản lý, tổ chức thực hiện việc học tập, nghiên cứu phát triển lý luận, bảo đảm hiệu quả, chất lượng, phù hợp với thực tiễn địa phương. Tăng cường bồi dưỡng lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cập nhật kiến thức lý luận mới cho cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Lấy kết quả thực hiện chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, đảng viên là một trong những căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên hằng năm. Gắn kết chặt chẽ giữa việc nghiên cứu, học tập, giảng dạy lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

5. Tiếp tục củng cố, đổi mới mô hình tổ chức, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả các cơ quan lý luận của Đảng và Nhà nước. Hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan có chức năng tham mưu, định hướng, quản lý, tư vấn, nghiên cứu, giáo dục về lý luận chính trị; đẩy mạnh cơ chế đặt hàng của cấp uỷ, chính quyền, địa phương với các cơ quan nghiên cứu lý luận. Có cơ chế điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các ban, ngành, địa phương có khả năng làm công tác nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị về công tác tại các cơ quan nghiên cứu lý luận, Trường Chính trị Tỉnh, các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn Tỉnh và luân chuyển các cán bộ khoa học lý luận chính trị trong quy hoạch các chức danh lãnh đạo, chuyên gia về đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ở địa phương để bồi dưỡng kiến thức thực tiễn và năng lực lãnh đạo, quản lý. Kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Trường Chính trị Tỉnh và Trung tâm chính trị cấp huyện.

6. Đầu tư xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ lý luận. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ lý luận kế cận, chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, tạo nguồn xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác giảng dạy lý luận chính trị từ sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp và các trường đại học khác. Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao phẩm chất chính trị, tư duy lý luận, kinh nghiệm thực tiễn của đội ngũ giảng viên lý luận chính trị, báo cáo viên các cấp.

7. Tạo cơ chế, môi trường thuận lợi và ưu tiên bố trí nguồn lực cần thiết cho công tác nghiên cứu vận dụng, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Nâng cao hiệu quả ứng dụng kết quả nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Xây dựng cơ sở dữ liệu chung phục vụ công tác nghiên cứu, thông tin, giảng dạy, ứng dụng kết quả khoa học chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng

Hồ Chí Minh. Đầu tư nguồn lực tài chính thoả đáng cho công tác học tập, nghiên cứu, vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tạo điều kiện cho các hoạt động nghiên cứu khoa học có chất lượng, hiệu quả, ngày càng gắn kết với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong tình hình mới.

Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chủ động, tích cực tổ chức thực hiện nhằm đẩy mạnh hơn nữa chất lượng, hiệu quả việc học tập, nghiên cứu, vận dụng, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu phát triển của Tỉnh trong giai đoạn mới.

Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Công văn này, định kỳ hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Vụ Lý luận chính trị, Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính,
- Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ + PTH (ĐT).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Phan Văn Thắng



ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
ĐẠI HỘI MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CÁC CẤP
VÀ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
LẦN THỨ X, NHIỆM KỲ 2024 - 2029

I. TƯ TƯỞNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ QUAN ĐIỂM
CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC VÀ
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

1. Đại đoàn kết toàn dân tộc là truyền thống, là bài học cực kỳ quý báu của dân tộc Việt Nam trong suốt tiến trình lịch sử dựng nước và giữ nước. Từ khi ra đời và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập và rèn luyện, luôn luôn xác định "*đoàn kết*" là giá trị cốt lõi và "*đại đoàn kết toàn dân tộc*" là đường lối chiến lược, là cội nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu của cách mạng Việt Nam. Đại đoàn kết toàn dân tộc đã trở thành chiến lược cách mạng của Đảng, là động lực to lớn tạo nên những thắng lợi vĩ đại của dân tộc ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "*Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công!*".

Ngày 18/11/1930, Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương ra Chỉ thị thành lập Hội Phản đế Đồng Minh - tổ chức tiền thân của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày nay. Trải qua các thời kỳ cách mạng với những hình thức tổ chức và tên gọi khác nhau, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam không ngừng lớn mạnh và có những đóng góp to lớn vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc, trở thành một nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định tại Đại hội thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vào ngày 10/9/1955 như sau: "*Lịch sử trong những năm qua đã tỏ rõ lực lượng đoàn kết của nhân dân là vô địch.*"

Mặt trận Việt Minh đã giúp cách mạng tháng Tám thành công.

Mặt trận Thống nhất Việt Minh - Liên Việt đã giúp kháng chiến thắng lợi.

Chúng ta có thể tin chắc rằng: với sự cố gắng của mỗi người và sự ủng hộ của toàn dân, Mặt trận Tổ quốc sẽ làm tròn nhiệm vụ vẻ vang là giúp xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập dân chủ và giàu mạnh".

Phát biểu tại lớp bồi dưỡng cán bộ về công tác Mặt trận ngày 08/01/1962, Người chỉ rõ: "*Chính sách Mặt trận là một chính sách rất quan trọng. Công tác Mặt trận là một công tác rất quan trọng trong toàn bộ công tác cách mạng. Cán bộ và Đảng viên ta cần nắm vững và chấp hành đúng Nghị quyết của Đại hội Đảng và Nghị quyết Bộ Chính trị về vấn đề Mặt trận Dân tộc thống nhất. Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, Mặt trận Dân tộc thống nhất vẫn là một trong những lực lượng to lớn của cách mạng Việt Nam.*"

2. Thấm nhuần quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của quần chúng trong lịch sử, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn

xác định xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc là nhiệm vụ chiến lược trong cách mạng giải phóng dân tộc cũng như cách mạng xã hội chủ nghĩa và trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay.

Trong các thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội, đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tiếp đó là liên minh công - nông - trí, dưới sự lãnh đạo của Đảng là nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu, là nhân tố có ý nghĩa quyết định, đảm bảo thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Từ Đại hội VI – Đại hội mở đầu cho thời kỳ đổi mới đến nay, Đảng ta đã có nhiều nghị quyết nhằm củng cố, tăng cường, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới, đó là các nghị quyết Đại hội lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI, XII và XIII của Đảng; Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 (bổ sung và phát triển năm 2011); Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW, ngày 27/3/1990 Hội nghị lần thứ 8 BCH TW Đảng (khoá VI) *Về đổi mới công tác quản chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân*; Nghị quyết số 07-NQ/TW, ngày 17/11/1993 của Bộ Chính trị *“Về đại đoàn kết dân tộc và tăng cường Mặt trận dân tộc thống nhất”*; Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) *“Về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”*; Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 12/3/2003 Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) *về công tác dân tộc*; Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) *về công tác tôn giáo*; Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) *về Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị, xã hội...*

Đại hội lần thứ XI của Đảng khẳng định quan điểm của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam như sau:

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, chăm lo lợi ích của các đoàn viên, hội viên; thực hiện dân chủ và xây dựng xã hội lành mạnh; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng, quyền và nghĩa vụ công dân, tăng cường mối liên hệ giữa nhân dân với Đảng, Nhà nước.

Đảng tôn trọng tính tự chủ, ủng hộ mọi hoạt động tự nguyện, tích cực, sáng tạo và chân thành lắng nghe ý kiến đóng góp của Mặt trận và các đoàn thể. Đảng, Nhà nước có cơ chế, chính sách, tạo điều kiện để Mặt trận và các đoàn thể nhân dân hoạt động có hiệu quả, thực hiện vai trò giám sát và phản biện xã hội.

Đại hội XII của Đảng khẳng định: Khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được mở rộng, củng cố và tăng cường trong bối cảnh đất nước có nhiều khó khăn, thách thức. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân đã đổi mới cả về nội dung và phương thức hoạt động; phát huy ngày càng tốt hơn vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; cùng Đảng, Nhà nước chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, quản lý nhà nước, quản lý xã hội; thường xuyên tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, góp phần tích cực vào những thành tựu chung của đất nước. Đạt được kết quả trên là do Đảng và Nhà nước luôn có chủ trương nhất quán, phát huy cao độ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tuy nhiên, Đại hội cũng nêu rõ những hạn chế: sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc chưa được phát huy đầy đủ; có lúc, có nơi chưa phát huy được vai trò, sức mạnh của nhân dân. Chưa đánh giá và dự báo chính xác những diễn biến, thay đổi cơ cấu xã hội, tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân để có chủ trương phù hợp. Chủ trương, quan điểm của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc, về quyền và lợi ích hợp pháp của các giai cấp, tầng lớp nhân dân, các dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài chưa được kịp thời thể chế hóa, hoặc đã thể chế hóa nhưng chưa được thực hiện nghiêm túc.

Nghị quyết Đại hội XII của Đảng khẳng định phương hướng, nhiệm vụ: Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo. Phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; lấy mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh" làm điểm tương đồng; tôn trọng những điểm khác biệt không trái với lợi ích chung của quốc gia - dân tộc; đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước, tăng cường quan hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng, Nhà nước, tạo sinh lực mới của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tiếp tục thể chế hóa và cụ thể hóa các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc; hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát huy vai trò của nhân dân trong việc quyết định những vấn đề lớn của đất nước; bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; khắc phục những hạn chế, bảo đảm tác dụng, hiệu quả thực chất hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tạo sự đồng thuận xã hội.

Đại đoàn kết toàn dân tộc phải dựa trên cơ sở giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của

nhân dân, bảo đảm mỗi người dân đều được thụ hưởng những thành quả của công cuộc đổi mới. Mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân. Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Các cấp ủy đảng và chính quyền phải thường xuyên đối thoại, lắng nghe, học hỏi, tiếp thu ý kiến, giải quyết các khó khăn, vướng mắc và yêu cầu chính đáng của nhân dân; tin dân, tôn trọng, lắng nghe những ý kiến khác nhau; có hình thức, cơ chế, biện pháp cụ thể, thích hợp để nhân dân bày tỏ chính kiến, nguyện vọng và thực hiện quyền làm chủ của mình thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân; trân trọng, tôn vinh những đóng góp, cống hiến của nhân dân.

Báo cáo chính trị Đại hội nhấn mạnh: Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tập hợp, vận động nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", thực hành dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội. Đổi mới tổ chức, bộ máy, nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư. Thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, tăng cường đối ngoại. Xây dựng thể trận lòng dân, phát huy sức mạnh, đại đoàn kết, đồng thuận của nhân dân trong và ngoài nước để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Văn kiện Đại hội XIII khẳng định: "Củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại...". Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã một lần nữa khẳng định và bổ sung nội dung, phương châm: "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"; xác định rõ hơn vai trò "*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để nhân dân làm chủ*". Đảng và Nhà nước đề ra đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật tạo nền tảng chính trị, pháp lý, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân; khẳng định "vai trò chủ thể, vị trí trung tâm" của nhân dân trong toàn bộ quá trình xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc. Việc xây dựng và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc phải luôn luôn đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Sự lãnh đạo của Đảng là ngọn cờ quy tụ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, phấn đấu vì một nước Việt Nam "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Văn kiện Đại hội cũng đã chỉ ra trách nhiệm và vai trò nêu gương của các cấp ủy đảng trong việc xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết, nhấn mạnh: "Sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng là điều kiện tiên quyết để Đảng thực sự xứng đáng là hạt nhân đoàn kết của cả dân tộc, của toàn xã hội". Nêu rõ yêu cầu: "Cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức,

viên chức phải nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, đề cao đạo đức xã hội" trong thực hành dân chủ, trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Đồng thời "Xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, gây rối nội bộ, làm mất ổn định chính trị - xã hội hoặc vi phạm dân chủ, làm phương hại đến quyền làm chủ của nhân dân".

Cùng với phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, việc tăng cường đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cũng được Đảng ta xác định là cơ sở để tạo sự đồng thuận xã hội, sự đồng thuận giữa Nhà nước và nhân dân, qua đó tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định phải "đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, triệt để hơn, hiệu quả hơn", đồng thời "gắn phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc".

II. LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

1. Các tổ chức tiền thân của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

- Ngày 18/11/1930, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị về thành lập Hội Phản đế đồng minh - tổ chức tiền thân đầu tiên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Hội Phản đế đồng minh đã tuyên truyền vận động nhân dân dấy lên cao trào phản đế mạnh mẽ trong cả nước, với đỉnh cao là Xô viết Nghệ Tĩnh.

- Trong những năm 1936 – 1940, Mặt trận Dân chủ Đông Dương và Mặt trận Dân tộc Thống nhất Phản đế ra đời đã tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân chống đế quốc và bè lũ tay sai, đẩy mạnh phong trào đấu tranh cho dân sinh, dân chủ, dân trí và dân quyền.

- Ngày 19/5/1941, Mặt trận Việt Minh ra đời đã giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, thu hút mọi giới đồng bào yêu nước, tạo thành cao trào đánh Pháp - đuổi Nhật, đây là một nhân tố quyết định đưa cách mạng tháng Tám thành công, lập nên nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

- Ngày 29/5/1946, Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam (Hội Liên Việt) ra đời đã mở rộng hơn nữa khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Hội Liên Việt đã cùng với Mặt trận Việt Minh huy động sức mạnh của nhân dân làm chỗ dựa vững chắc cho chính quyền cách mạng còn non trẻ và đối phó có hiệu quả với thù trong, giặc ngoài, để vượt qua thử thách trước tình thế cách mạng và vận mệnh dân tộc như ngàn cân treo sợi tóc.

- Ngày 03/3/1951, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt hợp nhất thành Mặt trận Liên Việt đã động viên sức mạnh toàn dân, toàn quân tập trung sức người, sức của đẩy mạnh cuộc kháng chiến với tinh thần "Tất cả cho tiền tuyến" làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ, "vang dội 5 châu, chấn động địa cầu" đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta đến thắng lợi, giải phóng một nửa đất nước.

- Thời kỳ 1955 - 1975, cả nước làm hai nhiệm vụ chiến lược, xây dựng hậu phương lớn CNXH ở miền Bắc chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam và đấu tranh giải phóng miền Nam. Cả ba tổ chức: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (10/9/1955), Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20/12/1960), Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hòa bình Việt Nam (20/4/1968) cùng nhau phối hợp chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, tập hợp và phát huy đến mức cao nhất sức mạnh đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ đến toàn thắng, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

* Chủ tịch Hồ Chí Minh kính mến đã từng là: Hội trưởng danh dự Hội liên hiệp quốc dân Việt Nam (5/1946); Chủ tịch danh dự Mặt trận Liên Việt (3/1951); Chủ tịch danh dự Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (9/1955).

* Cụ Nguyễn Lương Bằng - Chủ nhiệm đầu tiên của Tổng bộ Việt Minh (5/1941).

* Cụ Huỳnh Thúc Kháng là Hội trưởng Hội liên hiệp quốc dân Việt Nam (5/1946).

* Cụ Tôn Đức Thắng là Chủ tịch Mặt trận Liên Việt (3/1951); Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (10/9/1955); Chủ tịch danh dự Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (4/1977).

* Luật sư Nguyễn Hữu Thọ là Chủ tịch Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20/12/1960).

* Luật sư Trịnh Đình Thảo là Chủ tịch Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hòa bình Việt Nam (20/4/1968).

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam qua các kỳ đại hội

Sau ngày đất nước thống nhất, để phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới, các tổ chức Mặt trận của 2 miền thống nhất thành Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Kể từ đó đến nay, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã qua 9 kỳ Đại hội:

2.1. Đại hội lần thứ I (Nhiệm kỳ 1977 - 1983)

Đại hội họp từ ngày 31/1 đến 4/2/1977 tại Hội trường Thống nhất, thành phố Hồ Chí Minh, hợp nhất 3 tổ chức: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình Việt Nam, lấy tên là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Đại hội đã hiệp thương, giới thiệu 191 vị tham gia Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Đoàn Chủ tịch gồm 45 vị, Ban Thư ký gồm 7 vị. Chủ tịch danh dự: Cụ Tôn Đức Thắng; Chủ tịch: Cụ Hoàng Quốc Việt.

2.2. Đại hội lần thứ II (Nhiệm kỳ 1983 - 1988)

Đại hội họp từ ngày 12/5 đến 14/5/1983 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Chương trình hành động của Đại hội là hướng mọi hoạt động của Mặt trận đi vào thiết thực, hướng về cơ sở, tới địa bàn dân cư. Đại hội cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá II gồm 184 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 45 vị, Ban Thư ký gồm 8 vị.

Chủ tịch danh dự: Cụ Hoàng Quốc Việt; Chủ tịch: Kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát; Tổng thư ký: Ông Nguyễn Văn Tiến.

2.3. Đại hội lần thứ III (Nhiệm kỳ 1988 - 1994)

Đại hội họp từ ngày 02/11 đến 04/11/1988 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Đây là Đại hội biểu dương lực lượng to lớn của toàn dân đoàn kết một lòng tiến hành công cuộc đổi mới. Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá III gồm 166 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 30 vị, Ban Thư ký gồm 6 vị.

Chủ tịch danh dự: Cụ Hoàng Quốc Việt; Chủ tịch: Luật sư Nguyễn Hữu Thọ; Phó Chủ tịch: Luật sư Phan Anh; Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký: Ông Phạm Văn Kiệt.

2.4. Đại hội lần thứ IV (Nhiệm kỳ 1994 - 1999)

Đại hội họp từ ngày 17/8 đến 19/8/1994 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có hơn 600 đại biểu. Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá IV gồm: 206 vị. Trong đó Đoàn Chủ tịch gồm 40 vị, Ban Thường trực Đoàn Chủ tịch gồm 7 vị.

Chủ tịch danh dự: Ông Nguyễn Hữu Thọ; Chủ tịch: Ông Lê Quang Đạo; Tổng Thư ký: Ông Trần Văn Đăng.

2.5. Đại hội lần thứ V (Nhiệm kỳ 1999 - 2004)

Đại hội họp từ ngày 26/8 đến 28/8/1999 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có 621 đại biểu, là Đại hội "Phát huy tinh thần yêu nước, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường Mặt trận Dân tộc thống nhất, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa".

Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá V gồm 253 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 45 vị; Ban Thường trực gồm 9 vị; Chủ tịch: Ông Phạm Thế Duyệt; Tổng Thư ký: Ông Trần Văn Đăng.

2.6. Đại hội lần thứ VI (Nhiệm kỳ 2004 - 2009)

Đại hội họp từ ngày 21/9 đến 23/9/2004 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có 878 đại biểu, là Đại hội "Phát huy sức mạnh Đại đoàn kết toàn dân tộc nâng cao vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh".

Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VI gồm 320 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 52 vị, Ban Thường trực gồm 8 vị; Chủ tịch: Ông Phạm Thế Duyệt; Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký: Ông Huỳnh Đảm.

* Hội nghị lần thứ 5 Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VI họp tại Hà Nội (01/2008) đã hiệp thương cử các chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký mới: Chủ tịch: Ông Huỳnh Đảm (thay ông Phạm Thế Duyệt nghỉ hưu theo chế độ); Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký: Ông Vũ Trọng Kim.

2.7. Đại hội lần thứ VII (Nhiệm kỳ 2009 - 2014)

Đại hội họp từ ngày 28/9 đến 30/9/2009 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia Mỹ Đình, thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có 1.300 đại biểu, trong đó có 989 đại biểu chính thức và 311 đại biểu khách mời. Chủ đề của Đại hội là *"Nâng cao vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"*. Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VII gồm 355 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 58 vị, Ban Thường trực gồm 9 vị; Chủ tịch: Ông Huỳnh Đảm; Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký: Ông Vũ Trọng Kim.

* Hội nghị lần thứ 6 Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VII họp tại Hà Nội (05/9/2013) đã hiệp thương cử ông Nguyễn Thiện Nhân giữ chức Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thay ông Huỳnh Đảm nghỉ hưu theo chế độ.

2.8. Đại hội lần thứ VIII (Nhiệm kỳ 2014 - 2019)

Đại hội họp từ ngày 25 đến 27/9/2014 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia Mỹ Đình, thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có 1.008 đại biểu chính thức. Chủ đề của Đại hội là: *"Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh"*.

Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VIII gồm 383 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 62 vị, Ban Thường trực gồm 6 vị. Chủ tịch: Ông Nguyễn Thiện Nhân; Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký: Ông Vũ Trọng Kim.

* Hội nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ Năm (khóa VIII) họp tại Hà Nội (14/4/2016) đã hiệp thương cử ông Trần Thanh Mẫn, Ủy viên Trung ương Đảng, làm Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII thay ông Vũ Trọng Kim nghỉ hưu theo chế độ.

* Hội nghị Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam lần thứ Bảy (khóa VIII) họp tại Hà Nội (22/6/2017) đã hiệp thương cử ông Trần Thanh Mẫn làm Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam thay ông Nguyễn Thiện Nhân chuyển công tác.

* Hội nghị Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam lần thứ Tám (khóa VIII) họp tại TP Hồ Chí Minh (05/01/2018) đã hiệp thương cử Ông Hữu A Lệnh làm Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký thay ông Trần Thanh Mẫn giữ chức Chủ tịch.

2.9. Đại hội lần thứ IX (Nhiệm kỳ 2019 - 2024)

Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX (nhiệm kỳ 2019 - 2024) đã diễn ra trong các ngày 18, 19 và 20/9/2019 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia Mỹ Đình, thủ đô Hà Nội với sự tham dự của 999 đại biểu chính thức đại diện cho các tổ chức thành viên, các giai cấp, tầng lớp,

54 dân tộc anh em, các tôn giáo, lực lượng vũ trang nhân dân, người Việt Nam ở nước ngoài và cán bộ Mặt trận chuyên trách các cấp. Chủ đề Đại hội: “Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Đại hội đã hiệp thương cử 374 vị ủy viên Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Tại kỳ họp thứ nhất Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa IX (nhiệm kỳ 2019 - 2024) đã hiệp thương cử Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa IX, nhiệm kỳ 2019 - 2024 gồm 62 vị. Ban Thường trực gồm 6 vị. Chủ tịch: Ông Trần Thanh Mẫn; Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký: Ông Hà A Lềnh.

* Hội nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ Tư (khóa IX) họp tại Hà Nội (12/4/2021) đã hiệp thương cử ông Đỗ Văn Chiến, Bí thư Trung ương Đảng, Bí thư Đảng đoàn MTTQ Việt Nam tham gia Ủy ban, Đoàn Chủ tịch và giữ chức Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa IX, thay ông Trần Thanh Mẫn chuyển công tác.

* Hội nghị Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam lần thứ Năm (khóa IX) tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến (30/6/2021) đã hiệp thương cử ông Lê Tiến Châu, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng giữ chức Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam thay ông Hà A Lềnh chuyển công tác.

* Hội nghị Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam lần thứ Tám (khóa IX) họp tại Hà Nội (15/3/2023) đã hiệp thương cử bà Nguyễn Thị Thu Hà, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng giữ chức Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam thay ông Lê Tiến Châu chuyển công tác.

III. VỊ TRÍ VÀ MỐI QUAN HỆ GIỮA MTTQ VIỆT NAM VỚI NHÂN DÂN, CÁC TỔ CHỨC TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

1. Vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Khi cách mạng chưa giành được chính quyền về tay nhân dân, theo yêu cầu của cách mạng, Mặt trận có lúc đã thực hiện chức năng của chính quyền trong vùng tạm chiếm hoặc vùng mới giải phóng. Ngay sau khi giành được chính quyền về tay nhân dân, Mặt trận đã trở thành một bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị nước ta. Mặt trận và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị ở nước ta tuy có vai trò, vị trí, chức năng và phương thức hoạt động khác nhau nhưng đều là công cụ thực hiện và phát huy quyền làm chủ của nhân dân nhằm một mục đích chung là: Phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh, có vị trí xứng đáng trên trường quốc tế.

Hiến pháp năm 2013 nêu rõ: “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Nhằm thể chế hóa Hiến pháp, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 75/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 09/6/2015 khẳng định tại Điều 12 (Nguyên tắc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc): Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát triển đa dạng các hình thức tổ chức, hoạt động để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong nước và ở nước ngoài, không phân biệt thành phần giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, quá khứ nhằm động viên mọi nguồn lực góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Như vậy, vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do chính nhân dân, chính lịch sử cách mạng Việt Nam thừa nhận và được hiến định trong Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam.

2. Mối quan hệ MTTQ Việt Nam và các tổ chức trong hệ thống chính trị

2.1. Mối quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Đảng Cộng sản Việt Nam: Đảng Cộng sản Việt Nam vừa là thành viên vừa là người lãnh đạo Mặt trận.

2.1.1. Sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận

Đảng lãnh đạo Mặt trận để thực hiện sự liên minh giữa Đảng với các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, với các cá nhân tiêu biểu của các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo.

Những yếu tố cơ bản xác định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận là:

- Có đường lối, chính sách đúng. Đường lối, chủ trương phải xuất phát từ thực tế, tôn trọng quy luật khách quan, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng và lợi ích của các tầng lớp nhân dân.

- Bằng công tác tuyên truyền vận động, thuyết phục, bằng công tác kiểm tra, bằng công tác cán bộ và bằng nêu cao vai trò gương mẫu của đảng viên theo khẩu hiệu: “Đảng viên đi trước, làng nước theo sau”.

- Đảng lãnh đạo thông qua Đảng đoàn, thông qua đại diện của tổ chức Đảng tham gia Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, trực tiếp trình bày chủ trương, đường lối của Đảng và kiến nghị với Mặt trận những vấn đề cần bàn bạc và phối hợp thực hiện.

- Đảng lãnh đạo sự phối hợp và thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên, sự phối hợp giữa Mặt trận và chính quyền. Cấp ủy Đảng không đứng ra thực hiện sự phối hợp đó mà thông qua Ban Thường trực của Ủy ban Mặt trận mỗi cấp.

2.1.2. Đảng là thành viên của Mặt trận

Để làm tốt vai trò lãnh đạo Mặt trận, Đảng phải ở trong Mặt trận và không chỉ làm tròn trách nhiệm của một thành viên như mọi thành viên khác, mà phải là thành viên hoạt động nhất, gương mẫu nhất.

Đại diện cấp ủy tham gia Ủy ban Mặt trận cùng cấp có trách nhiệm sinh hoạt đầy đủ, chủ động, trình bày chủ trương, đường lối và kiến nghị của Đảng với Mặt trận, đồng thời lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của các thành viên, đối thoại, thuyết phục, thực hiện hiệp thương dân chủ và phối hợp thống nhất hành động. Cấp ủy đảng phải giáo dục đảng viên gương mẫu thực hiện chương trình hành động chung, đã được các tổ chức thành viên nhất trí thông qua. Đảng tôn trọng, khuyến khích các tổ chức thành viên và nhân dân thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội với việc hoạch định đường lối, chủ trương và các quyết định lớn của Đảng và việc tổ chức thực hiện, kể cả đối với công tác tổ chức, cán bộ.

2.2. Quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Nhà nước:

Điều 7 Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định: *Quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Nhà nước là quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và quy chế phối hợp công tác do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan nhà nước có liên quan ở từng cấp ban hành.*

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhà nước đều do Đảng lãnh đạo, đều là bộ phận hợp thành của hệ thống chính trị, đều là công cụ để nhân dân thực hiện và phát huy quyền làm chủ của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vì vậy, sự phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc và Nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi bên theo quy định của Hiến pháp và pháp luật là một tất yếu, là xuất phát từ nhu cầu tự thân của mỗi bên.

2.3. Quan hệ giữa Ủy ban MTTQ với các tổ chức thành viên cùng cấp

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc mỗi cấp chủ trì việc hiệp thương dân chủ giữa các thành viên để bàn bạc thực hiện những vấn đề quan trọng của đất nước, của địa phương, của cuộc sống nhân dân, phối hợp xây dựng chương trình hành động chung và cùng nhau thực hiện chương trình thống nhất hành động đó.

IV. MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM LẦN THỨ IX

Hoạt động của MTTQ các cấp và các tổ chức thành viên đã có nhiều đổi mới và đạt hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị, mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và sự đồng thuận xã hội trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trên nhiều lĩnh vực.

- Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã đánh giá kết quả việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa: “Ban hành và thực

hiện có hiệu quả nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, vận động đông đảo nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát huy ngày càng tốt hơn vai trò chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; chủ động tham gia giám sát và phản biện xã hội; làm tốt vai trò cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị, góp phần tích cực vào những thành tựu chung của đất nước. Tiếp tục phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện ngày càng tốt hơn quyền làm chủ của nhân dân trong việc quyết định những vấn đề lớn và hệ trọng của đất nước. Tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp năm 2013; gắn quyền công dân với nghĩa vụ và trách nhiệm công dân đối với xã hội. Tăng cường bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức và công dân, kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm pháp luật. Chú trọng thực hiện dân chủ cả trực tiếp và đại diện, nhất là ở cơ sở, bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình. Người đứng đầu ở nhiều cấp ủy đảng, chính quyền đã tăng cường tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe, tiếp thu, giải quyết những bức xúc và nguyện vọng chính đáng của nhân dân”.

- Phát biểu tại Hội nghị triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, ngày 16/8/2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nêu: “Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên đã chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, triển khai sâu rộng và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân phát huy tinh thần thi đua sáng tạo và huy động các nguồn lực trong xã hội, tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Mặt trận Tổ quốc đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức trong hệ thống chính trị tuyên truyền, vận động, tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân, tạo sự thống nhất và đồng thuận cao trong xã hội; tích cực tham gia xây dựng pháp luật, góp ý đối với các dự thảo Văn kiện, tham gia chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng; kiến nghị với Đảng và Nhà nước nhiều nội dung quan trọng, góp phần hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có nhiều cố gắng, nỗ lực đổi mới và đa dạng hoá các hình thức tập hợp nhân dân, đẩy mạnh thực hành dân chủ ở cơ sở, thực hiện giám sát và phản biện xã hội, tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh. Đặc biệt, thời gian gần đây, Mặt trận và các tổ chức thành viên đã thực hiện tốt quyền và trách nhiệm của mình, tham gia tích cực vào công tác tổ

chức, vận động nhân dân thực hiện thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Khi đại dịch Covid-19 xảy ra, lây lan, bùng phát ở nước ta, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên đã chủ động, sáng tạo, phát huy vai trò nòng cốt, phối hợp với các cơ quan nhà nước ra lời kêu gọi, tuyên truyền, vận động, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy tinh thần tương thân, tương ái trong nhân dân, góp công, góp sức, góp tiền ủng hộ tuyến đầu phòng, chống dịch, bổ sung nguồn kinh phí của Chính phủ mua vắc-xin phòng dịch, góp phần ngăn chặn, kiểm chế sự gia tăng và đẩy lùi đại dịch Covid-19”.

- Trong nhiệm kỳ qua, việc tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động ngày càng đem lại kết quả thiết thực, có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức nên đã từng bước phát huy được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc tổ chức tốt các phong trào thi đua từ cơ sở, khu dân cư; tham gia phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo các vấn đề an sinh xã hội, đặc biệt chăm lo cho người nghèo, người yếu thế và phối hợp chăm lo cho các gia đình chính sách. Đặc biệt trong những năm 2020, 2021, 2022 đại dịch Covid – 19 đã tác động rất lớn đến đất nước ta, gây ra nhiều tổn thất nặng nề, nhưng có đường lối đúng đắn của Đảng, sự chỉ đạo kịp thời của Nhà nước đã huy động được toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xông trận với tinh thần “chống Covid -19” như chống giặc nên đã khống chế, kiểm soát, ngăn chặn được sự lây lan của đại dịch, đảm bảo an toàn cho dân, hạn chế tối đa các thiệt hại do dịch bệnh gây ra, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, từng bước phục hồi sản xuất kinh doanh và ổn định đời sống nhân dân. Tiếp tục củng cố, phát huy vai trò liên minh chính trị; đẩy mạnh thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động của MTTQ Việt Nam, nhất là việc triển khai phong trào, cuộc vận động để cổ vũ, động viên sự tham gia của các tầng lớp nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước theo tinh thần Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 15/12/2016 về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*; Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 19/5/2021 *“Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”* trong tình hình mới.

- Công tác dân tộc, tôn giáo được quan tâm, đẩy mạnh. Mặt trận chủ động và tích cực tuyên truyền, vận động, phối hợp triển khai và giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 01/KL-MTTW-ĐCT ngày 20/8/2015 của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (khóa VIII) về *“Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác dân tộc”*. Triển khai thực hiện Đề án *“Tăng cường vận động, đoàn kết các tôn giáo ở nước ta hiện nay”*; tiếp tục thực hiện Kết luận số 02/KL-MTTW-ĐCT ngày 29/12/2015 của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

(khóa VIII) về “Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác tôn giáo”. Tăng cường tiếp xúc đối thoại với lãnh đạo các tôn giáo, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số... phát huy có giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và nguồn lực các tôn giáo trong xây dựng đất nước.

- Việc tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đạt được những kết quả tích cực, ngày càng đổi mới, có nhiều sáng tạo về phương thức, cách thức triển khai, đi vào chiều sâu với chất lượng cao hơn. Mặt trận các cấp chủ động nắm tình hình để kịp thời phát hiện, tham mưu cho cấp ủy Đảng, phối hợp với chính quyền chỉ đạo xử lý nhiều vấn đề nhạy cảm, bức xúc mà dư luận quan tâm và thực tiễn đặt ra thông qua hoạt động giám sát của Mặt trận theo quy định của pháp luật. Nâng cao chất lượng thực hiện Quy chế phối hợp công tác với các cơ quan Nhà nước, các tổ chức thành viên nhằm phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Mặt trận các cấp từng bước nâng cao chất lượng các hoạt động giám sát, phản biện xã hội, cũng như việc nắm bắt, phản ánh ý kiến, kiến nghị của nhân dân với Đảng và Nhà nước; đặc biệt đã phát huy vai trò của Mặt trận trong các cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội, Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Tập trung triển khai trong toàn hệ thống Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Kết luận số 54-KL/TW, ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.

- Công tác thông tin các hoạt động đối ngoại nói chung và hoạt động đối ngoại nhân dân nói riêng được Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kịp thời quán triệt giúp cho đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc các cấp nắm được những chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về đối ngoại và thông tin đối ngoại; tuyên truyền về vai trò lãnh đạo của Đảng, thành tựu của đất nước, về khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đặc biệt là Kết luận của Bộ Chính trị về Chiến lược thông tin đối ngoại giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn 2045 sau khi được Bộ Chính trị thông qua, gắn kết chặt chẽ với tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 05/01/2022 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới; Kết luận số 12-KL/TW, ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới; Kết luận số 03/KL-MTTW-ĐCT, ngày 17/01/2023 của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về việc triển khai Kết luận của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới.

- Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động có nhiều cố gắng và đem lại kết quả ngày càng thiết thực. Hoạt động của Mặt trận hướng mạnh về cơ sở, các Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư đã trở thành lực lượng nòng cốt trong

các phong trào, các cuộc vận động, được nhân dân tin cậy và là cầu nối bền chặt giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước. Bảo đảm tăng cường phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức hữu quan và nâng cao nhận thức chính trị cho các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về vai trò và vị trí của MTTQ Việt Nam trong hệ thống chính trị; hoạt động của Mặt trận ngày càng tăng tính hành động, giảm tính hành chính, bám sát dân, bám sát địa bàn cơ sở. Tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 về *“Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”*; Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/2/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII *“Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”*; Quy định số 97-QĐ/TW, ngày 07/02/2023 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, mối quan hệ công tác của đảng đoàn, Ban cán sự đảng ở Trung ương, trong đó quy định: Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do Bộ Chính trị quyết định thành lập.

- Thực hiện Kết luận số 02/KL-MTTW-ĐCT, ngày 14/01/2022 của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về tăng cường công tác bồi dưỡng để xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đáp ứng yêu cầu tình hình mới, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức bồi dưỡng cán bộ Mặt trận các cấp, từng bước góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, chất lượng công tác, kết quả hoạt động của công tác Mặt trận.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên tiếp tục kiện toàn tổ chức, tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, phối hợp với các cấp chính quyền từng bước tháo gỡ khó khăn về điều kiện hoạt động. Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nhiều nơi hoạt động ngày càng hiệu quả; vị trí, vai trò ngày càng được phát huy, làm nòng cốt trong việc vận động nhân dân thực hiện các phong trào, các cuộc vận động ở địa bàn dân cư. Mối quan hệ phối hợp công tác giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam với Chủ tịch Nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ; giữa Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam với các tổ chức thành viên, các bộ, ngành ở Trung ương; giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp với HĐND, UBND, các ngành chức năng và các tổ chức thành viên ở địa phương ngày càng thường xuyên, chặt chẽ và đạt kết quả.

Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiều tỉnh, thành phố tiếp tục quan tâm kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các Hội đồng tư vấn, đội ngũ cộng tác viên và phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu trên một số lĩnh vực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam ở mỗi cấp.

V. YÊU CẦU, NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI MẶT TRẬN CÁC CẤP VÀ ĐẠI HỘI MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM LẦN THỨ X

1. Ý nghĩa, mục đích và yêu cầu của Đại hội Mặt trận các cấp:

Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X (nhiệm kỳ 2024 - 2029) là sự kiện chính trị quan trọng diễn ra trong bối cảnh đất nước ta đang tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, với nhiều thuận lợi và khó khăn, thách thức mới.

Quá trình chuẩn bị và tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, dân chủ nhằm chuyển biến mạnh mẽ nhận thức, trách nhiệm và hành động của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện đường lối chiến lược của Đảng về tăng cường phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; về vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn mới. Đồng thời cũng là quá trình tổ chức Mặt trận từ cơ sở đến Trung ương đề ra các giải pháp thiết thực củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ và tổ chức phát động phong trào thi đua thiết thực rộng khắp, lập thành tích chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc các cấp.

Tiếp tục củng cố, tăng cường và xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xứng đáng là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài; là một bộ phận quan trọng của hệ thống chính trị; là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của các tầng lớp nhân dân, có vai trò giám sát và phản biện xã hội.

Việc tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 – 2029 là dịp để Ủy ban Mặt trận các cấp, các tổ chức thành viên tiếp tục quán triệt, thấm nhuần quan điểm của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc, tiếp tục động viên các tầng lớp nhân dân phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng đất nước phát triển. Cần phát huy tốt hơn nữa vai trò tiên phong của giai cấp công nhân, tiềm năng to lớn của giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức và giới doanh nhân, không ngừng tăng cường khối liên minh công – nông – trí, làm nền tảng cho khối đại đoàn kết dân tộc. Qua đó, tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của MTTQ Việt Nam trong tình hình mới.

2. Đại hội Mặt trận các cấp và Đại hội lần thứ X Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sẽ tiến hành đánh giá kết quả hoạt động nhiệm kỳ qua, xây dựng Chương trình hành động cho nhiệm kỳ mới và tham gia góp ý kiến vào các văn kiện dự thảo của Đại hội Mặt trận cấp trên với các nội dung, công việc sau đây:

- Các văn kiện trình Đại hội cần được tổ chức thảo luận kỹ lưỡng, lấy ý kiến rộng rãi trong hệ thống Mặt trận, các tổ chức thành viên, các cấp và các tầng lớp nhân dân. Các mục tiêu, chương trình hành động và giải pháp công tác Mặt trận trong nhiệm kỳ mới phải có tính chiến lược, tầm nhìn dài hạn đáp ứng yêu cầu công tác Mặt trận trong tình hình mới.

- Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ cần đánh giá đúng tình hình các tầng lớp nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nêu rõ những kết quả đạt được, những mô hình hay, nhân tố mới, những hạn chế, khuyết điểm; rút ra nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; phân tích, làm rõ thời cơ và thách thức trong nhiệm kỳ tới; dự báo, phát hiện những vấn đề mới để giải quyết kịp thời. Trong báo cáo có nhấn mạnh về việc MTTQ Việt Nam tham gia cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong công cuộc phòng chống đại dịch Covid-19.

- Chương trình hành động bám sát tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các chỉ thị, kết luận của Đảng và phù hợp với tình hình thực tiễn; triệt để khắc phục những hạn chế của nhiệm kỳ trước. Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Mặt trận trên cơ sở đó lựa chọn những điểm nhấn theo hướng mở rộng tập hợp khối đại đoàn kết, phát huy dân chủ, tạo đồng thuận trong xã hội; tăng cường đoàn kết, tập hợp đồng bào các dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động rộng khắp và có hiệu quả; phát huy dân chủ, tiếp thu sáng kiến, kiến nghị của nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp nhân dân; nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, phản biện xã hội, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh; mở rộng công tác đối ngoại nhân dân để không ngừng nâng cao uy tín của Đảng và Nhà nước; củng cố xây dựng hệ thống MTTQ Việt Nam vững mạnh phát huy mạnh mẽ vai trò trách nhiệm của các tổ chức thành viên và các hội đồng tư vấn...

- Đại hội Mặt trận các cấp sẽ đóng góp ý kiến vào các văn kiện dự thảo của Đại hội Mặt trận cấp trên và kiến nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để Đại hội lần thứ X của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xem xét quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho phù hợp với yêu cầu của tình hình, nhiệm vụ mới đặt ra.

- Công tác nhân sự Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phải có số lượng, cơ cấu hợp lý, có tỷ lệ mở rộng phù hợp, đảm bảo tính đại diện, tính thiết thực, tính tiêu biểu về lòng yêu nước, có năng lực, tâm huyết, trách nhiệm, trí tuệ, uy tín. Đại biểu tham dự Đại hội phải tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, uy tín, đại diện các tầng lớp nhân dân, đóng góp tâm huyết, trách nhiệm cho thành công của Đại hội. Nâng cao chất lượng thành phần cá nhân tiêu biểu, đại diện cho các giai cấp, tầng lớp, các dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài; bảo đảm tỷ lệ phù hợp người ngoài Đảng tham gia Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở các cấp.

- Cấp ủy các cấp phân công, giới thiệu đồng chí Bí thư hoặc Phó bí thư cấp ủy tham gia Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; phân công đồng chí Ủy viên Thường vụ cấp ủy có uy tín, năng lực làm Bí thư Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và giới thiệu để hiệp thương giữ chức Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ cơ quan chuyên trách Mặt trận các cấp bảo đảm phù hợp, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; mở rộng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, các hội đồng tư vấn, ban tư vấn, cán bộ không chuyên trách, cộng tác viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

- Hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội Mặt trận cấp trên trực tiếp.

Thời gian tiến hành Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã hoàn thành trong tháng 4/2024; cấp huyện hoàn thành trong tháng 6/2024; cấp tỉnh hoàn thành trong tháng 8/2024. Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X tổ chức vào tháng 10/2024.

VI. MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN:

1. Nhiệt liệt chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029.

2. Nhiệt liệt chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 – 2029.

3. Thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X.

4. Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết

Thành công, thành công, đại thành công!

5. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!

6. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh!

7. Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!

8. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

9. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

10. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024)

Thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tại Thông báo số 1802-TB/VPTU ngày 08 tháng 3 năm 2024 về tổ chức các ngày kỷ niệm, sự kiện lịch sử, chính trị, văn hoá trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy truyền thống yêu nước, ghi nhớ, tôn vinh công lao to lớn của các anh hùng liệt sĩ, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh, gia đình người có công với cách mạng trong các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc. Qua đó, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội đối với người có công với cách mạng, đẩy mạnh phong trào đền ơn đáp nghĩa; vận động nguồn lực trong xã hội góp phần thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác ưu đãi người có công với cách mạng.

- Giúp thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng nhận thức sâu sắc sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương. Từ đó nêu cao ý thức tự lực, tự cường, phát huy truyền thống cách mạng, chủ động khắc phục khó khăn, vươn lên trong cuộc sống, trong học tập và công tác.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ phải được tổ chức trang trọng, thiết thực, hiệu quả; có sự tham gia sâu rộng của các cơ quan, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa đối với người có công với cách mạng.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác chăm sóc, đền ơn đáp nghĩa và thực hiện đầy đủ các chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với người có công và thân nhân của họ, nhằm giúp cho đời sống vật chất và tinh thần của người có công và thân nhân người có công ngày một tốt hơn.

II. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động tuyên truyền thực hiện chế độ chính sách và phong trào đền ơn đáp nghĩa đối với người có công với cách mạng

- Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với người có công với cách mạng nhằm đảm bảo các chế độ chính sách được thực hiện đầy đủ, công bằng, đúng đối tượng; nhất là chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020 và Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

- Tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức và toàn xã hội tham gia ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa năm 2024, tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nhà tình nghĩa. Vận động tổ chức, cá nhân thăm, tặng quà các Mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ từ 81% trở lên còn sống.

- Tuyên truyền rộng rãi về truyền thống cách mạng, ý nghĩa lịch sử của ngày Thương binh - Liệt sĩ, về công lao to lớn của các thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng; các gương thương binh, thân nhân liệt sĩ và người có công với cách mạng tiêu biểu trong lao động sản xuất, nuôi dạy con, cháu thành đạt, tham gia tích cực công tác xã hội từ thiện; gương tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện phong trào đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng.

2. Tổ chức các đoàn lãnh đạo Tỉnh đi thăm và tặng quà người có công với cách mạng tiêu biểu ở các huyện, thành phố trong Tỉnh

a) Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Thành phần:

- Mời các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm Trưởng đoàn.

- Lãnh đạo: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh; Hội Cựu chiến binh Tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đại diện lãnh đạo UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện.

c) Số lượng: 42 người có công (mỗi huyện, thành phố 03 người có công, riêng huyện Châu Thành và huyện Cao Lãnh 06 người có công).

d) Thời gian: Các đoàn tổ chức đi thăm từ ngày 18/7/2024 đến 25/7/2024. Phương tiện, thời gian đi thăm cụ thể do các Trưởng đoàn quyết định và thông báo cho các thành viên của đoàn biết để cùng đi.

Riêng đi thăm thương, bệnh binh tại Trung tâm Điều dưỡng Người có công Long Đất giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức đoàn đi thăm.

3. Tổ chức dâng hương, thấp nền tri ân các anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ Tỉnh và Nghĩa trang liệt sĩ Tam Nông

a) Đơn vị chủ trì: UBND Thành phố Cao Lãnh và UBND huyện Tam Nông. Đơn vị phối hợp: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tỉnh.

b) Thời gian, địa điểm

- Nghĩa trang liệt sĩ Tỉnh: Vào lúc 18 giờ 30', ngày 26/7/2024.
- Nghĩa trang liệt sĩ Tam Nông: Vào lúc 18 giờ 30', ngày 25/7/2024.

c) Thành phần tham dự: Khoảng **170** đại biểu ở mỗi nơi, gồm:

- Nghĩa trang liệt sĩ Tỉnh:

+ Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, UBND và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh; lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan Tỉnh, các sở, ngành, đoàn thể Tỉnh; lãnh đạo Thành ủy, Hội đồng nhân dân, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cao Lãnh và lãnh đạo Đảng ủy, UBND phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh (do UBND thành phố Cao Lãnh mời).

+ Cán bộ Đoàn viên thanh niên (**150 đại biểu do Tỉnh đoàn triệu tập**): Tỉnh đoàn (**10 đại biểu**); Thành đoàn Cao Lãnh (**40 đại biểu**); Đoàn Trường Đại học Đồng Tháp (**20 đại biểu**); Đoàn Khối các cơ quan Tỉnh (**20 đại biểu**); Đoàn Thanh niên Công an Tỉnh, Đoàn Thanh niên Quân sự Tỉnh (mỗi đơn vị **20 đại biểu**); Đoàn Thanh niên Bộ đội Biên phòng Tỉnh (**20 đại biểu**).

- Nghĩa trang liệt sĩ Tam Nông:

+ Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh; lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các sở, ngành, đoàn thể Tỉnh; lãnh đạo Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Tam Nông; lãnh đạo Đảng ủy, UBND xã Phú Thọ, huyện Tam Nông (do UBND huyện Tam Nông mời).

+ Đoàn viên thanh niên huyện Tam Nông: **155** đại biểu (*Tỉnh đoàn phối hợp với UBND huyện Tam Nông mời*).

4. Tổ chức Lễ viếng tại Nghĩa trang liệt sĩ Tỉnh (có Thông báo riêng)

a) Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Thời gian: Vào lúc 06 giờ 30, ngày 26/7/2024.

c) Địa điểm: Nghĩa trang liệt sĩ Tỉnh.

d) Thành phần: Thường trực Tỉnh uỷ, Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh, lãnh đạo UBND Tỉnh, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; đại diện lãnh đạo: Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, Ban Dân vận Tỉnh uỷ, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ, Ban Nội chính Tỉnh uỷ, Ban Dân vận Tỉnh uỷ, Văn phòng Tỉnh uỷ, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Tỉnh, Văn phòng UBND Tỉnh; các Ban: Kinh tế - Ngân sách, Pháp chế, Văn hóa - Xã hội (*Hội đồng nhân dân Tỉnh*), Đảng uỷ Khối các cơ quan Tỉnh, các đồng chí là Ủy viên UBND Tỉnh; các tổ chức đoàn thể: Liên đoàn lao động Tỉnh, Hội Cựu chiến binh Tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp phụ nữ Tỉnh. Đại diện Thành uỷ, Hội đồng nhân dân, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cao Lãnh, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Cao Lãnh.

5. Tổ chức lễ truy điệu, cải táng hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh qua các thời kỳ chiến tranh trên địa bàn Vương quốc Campuchia (có Kế hoạch riêng)

a) Đơn vị chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh.

b) Thời gian: Vào lúc 08 giờ 00, ngày 25/7/2024 (*thứ Năm*).

c) Địa điểm: Nghĩa trang liệt sĩ biên giới Tam Nông (*xã Phú Thọ, huyện Tam Nông*).

d) Thành phần: khoảng 658 đại biểu.

đ) Tổ chức thực hiện: Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; trong đó, đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, tổ chức thực hiện trong dự toán được giao năm 2024 và chịu trách nhiệm thanh, quyết toán theo chế độ quy định hiện hành.

2. Nguồn Quỹ đền ơn đáp nghĩa Tỉnh và các huyện, thành phố.

3. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác *(nếu có)*.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy

Tham mưu, sắp xếp lịch cho Thường trực Tỉnh ủy thăm và tặng quà thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ tiêu biểu ở các huyện, thành phố trong Tỉnh, tham dự các hoạt động theo Kế hoạch.

2. Văn Phòng UBND Tỉnh

Tham mưu, sắp xếp lịch cho Lãnh đạo UBND Tỉnh thăm và tặng quà thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ tiêu biểu ở các huyện, thành phố trong Tỉnh và tham dự các hoạt động theo Kế hoạch.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; phối hợp tổ chức các hoạt động các hoạt động tri ân anh hùng - liệt sĩ phù hợp và đúng quy định.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024), chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với Người có công với cách mạng.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan vận động tổ chức, cá nhân đóng góp xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa; vận động cơ quan, đơn vị chăm lo, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng; tổ chức cúng giỗ các anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ Tỉnh.

- Phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện xây dựng nhà tình nghĩa từ nguồn hỗ trợ của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đồng Tháp.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND Tỉnh và các đơn vị có liên quan tổ chức các đoàn đi thăm hỏi và tặng quà cho người có công với cách mạng trên địa bàn Tỉnh theo quy định.

- Tổ chức đoàn thăm thương binh, bệnh binh đang nuôi dưỡng tập trung tại Trung tâm Điều dưỡng thương binh và người có công Long Đất.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh tổ chức lễ cải táng hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện Việt Nam hy sinh tại chiến trường Campuchia về Nghĩa trang liệt sĩ Tam Nông *(theo Kế hoạch của UBND Tỉnh)*.

- Tổng hợp kết quả thực hiện các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024), báo cáo UBND Tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; thanh toán, quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh

- Chủ trì tổ chức Lễ truy điệu, cải táng hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh qua các thời kỳ chiến tranh trên địa bàn Vương quốc Campuchia.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024) trong lực lượng vũ trang nhân dân.

5. Công an Tỉnh

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024) trong lực lượng công an nhân dân.

- Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy, nổ, đặc biệt tại các khu vực diễn ra các hoạt động kỷ niệm.

6. Tỉnh đoàn

- Phối hợp với UBND thành phố Cao Lãnh, UBND huyện Tam Nông tổ chức thấp nền tri ân các anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ Tỉnh; đồng thời chỉ đạo các cơ sở Đoàn tổ chức thấp nền tri ân tất cả Nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm liệt sĩ trên địa bàn Tỉnh vào lúc 18 giờ 30' ngày 26/7/2024. Riêng Nghĩa trang liệt sĩ Tam Nông tổ chức thấp nền tri ân vào lúc 18 giờ 30' ngày 25/7/2024.

- Chỉ đạo cơ sở Đoàn trong Tỉnh tổ chức dọn vệ sinh môi trường, chỉnh trang các Nghĩa trang liệt sĩ.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống yêu nước, tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ bằng việc làm thiết thực, ý nghĩa.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Hướng dẫn tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024).

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện các hoạt động kỷ niệm theo Kế hoạch này.

8. Sở Y tế: Đảm bảo công tác y tế cho các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024).

9. Sở Tài chính: Tham mưu UBND Tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; tham gia kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo quy định.

10. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí trong Tỉnh, Cổng Thông tin điện tử Tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở trong Tỉnh tăng cường tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác ưu đãi người có công với cách mạng; gương người có công gương mẫu, vượt khó, làm kinh tế giỏi; các tập thể, cá nhân làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh: Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân chung tay chăm lo cho người có công với cách mạng; phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động theo Kế hoạch.

12. Các sở, ngành Tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024) đạt hiệu quả; kêu gọi, vận động xã hội hóa, tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người có công với cách mạng và thân nhân người công.

13. UBND các huyện, thành phố

- Chủ động tổ chức các hoạt động kỷ niệm 77 ngày Thương binh - Liệt sĩ thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Trong đó, chú trọng việc tổ chức đoàn thăm, tặng quà thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ tiêu biểu, có hoàn cảnh khó khăn và đại diện một số hộ nhận quà của Chủ tịch nước (thời gian tổ chức từ ngày 20/7 đến ngày 25/7/2024).

- Tổ chức họp mặt thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng, tổ chức cúng giỗ các anh hùng liệt sĩ tại các nghĩa trang liệt sĩ của huyện, xã và Đền thờ liệt sĩ.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công và thân nhân người có công; hoàn thiện hồ sơ đề nghị xác nhận người có công trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Tu bổ, chỉnh trang, tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp tại các Nghĩa trang liệt sĩ, Đền thờ liệt sĩ, Nhà bia ghi tên liệt sĩ để nhân dân và người thân đến dâng hương tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ.

- UBND Thành phố Cao Lãnh, UBND huyện Tam Nông chủ trì, phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tỉnh tổ chức Lễ Thắp nến tri ân tại Nghĩa trang liệt sĩ Tỉnh và Nghĩa trang liệt sĩ biên giới Tam Nông theo Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024); đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, kịp thời liên hệ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- Các đồng chí Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo UBND Tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN Tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND Tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể Tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VX (Tuyen).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn

Phụ lục
TỔ CHỨC CÁC ĐOÀN LÃNH ĐẠO TỈNH ĐI THĂM VÀ TẶNG QUÀ
NGƯỜI CÓ CÔNG TIÊU BIỂU Ở CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND Tỉnh)

*** Đoàn đến thăm mỗi huyện, thành phố 03 người có công, riêng huyện Châu Thành và huyện Cao Lãnh 06 người có công, mức quà 2.000.000 đồng/đối tượng, gồm:** Thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sĩ tiêu biểu (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuẩn bị quà và danh sách chuyển đến các Trưởng đoàn trước ngày 18/7/2024).

STT	ĐƠN VỊ	TRƯỞNG ĐOÀN	THÀNH VIÊN ĐOÀN	ĐÓN ĐOÀN	GHI CHÚ
1	Thành phố Hồng Ngự	Đồng chí Lê Quốc Phong	1. Lãnh đạo Ủy ban MTTQVN Tỉnh. 2. Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy. 3. Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH. 4. Đại diện Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 5. Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQVN và Lãnh đạo Phòng LĐ-TB&XH thành phố Hồng Ngự.	UBND thành phố Hồng Ngự cử người đón, tham gia đoàn và hướng dẫn đoàn	Phương tiện và thời gian đi thăm do Trưởng đoàn quyết định.
2	Huyện Lai Vung	Đồng chí Phan Văn Thắng	1. Lãnh đạo Ủy ban MTTQVN Tỉnh. 2. Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy. 3. Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH. 4. Đại diện Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 5. Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQVN và Lãnh đạo Phòng LĐ-TB&XH huyện Lai Vung.	UBND huyện Lai Vung cử người đón, tham gia đoàn và hướng dẫn đoàn	Phương tiện và thời gian đi thăm do Trưởng đoàn quyết định.
3	Huyện Tháp Mười	Đồng chí Phạm Thiện Nghĩa	1. Lãnh đạo Ủy ban MTTQVN Tỉnh. 2. Lãnh đạo Văn phòng UBND Tỉnh. 3. Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH. 4. Đại diện Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 5. Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQVN và Lãnh đạo Phòng LĐ-TB&XH huyện Tháp Mười.	UBND huyện Tháp Mười cử người đón, tham gia đoàn và hướng dẫn	Phương tiện và thời gian đi thăm do Trưởng đoàn quyết định.

STT	ĐƠN VỊ	TRƯỞNG ĐOÀN	THÀNH VIÊN ĐOÀN	ĐÓN ĐOÀN	GHI CHÚ
4	Thành phố Sa Đéc	Đồng chí Phạm Văn Chuẩn	1. Lãnh đạo Ủy ban MTTQVN Tỉnh. 2. Lãnh đạo Văn phòng Thành ủy Sa Đéc 3. Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH. 4. Đại diện Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 5. Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQVN và Lãnh đạo Phòng LĐ-TB&XH thành phố Sa Đéc	UBND thành phố Sa Đéc cử người đón, tham gia đoàn và hướng dẫn.	Phương tiện và thời gian đi thăm do Trưởng đoàn quyết định.
5	Huyện Thanh Bình	Đồng chí Trần Văn Cường	1. Lãnh đạo Ủy ban MTTQVN Tỉnh. 2. Lãnh đạo Văn phòng Ban Tổ chức Tỉnh ủy. 3. Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH. 4. Đại diện Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 5. Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQVN và Lãnh đạo Phòng LĐ-TB&XH huyện Thanh Bình.	UBND huyện Thanh Bình cử người đón, tham gia đoàn và hướng dẫn.	Phương tiện và thời gian đi thăm do Trưởng đoàn quyết định.
6	Huyện Lấp Vò	Đồng chí Lê Thị Kim Loan	1. Lãnh đạo Ủy ban MTTQVN Tỉnh. 2. Lãnh đạo Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. 3. Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH. 4. Đại diện Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 5. Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQVN và Lãnh đạo Phòng LĐ-TB&XH huyện Lấp Vò.	UBND huyện Lấp Vò cử người đón, tham gia đoàn và hướng dẫn.	Phương tiện và thời gian đi thăm do Trưởng đoàn quyết định.

STT	ĐƠN VỊ	TRƯỞNG ĐOÀN	THÀNH VIÊN ĐOÀN	ĐÓN ĐOÀN	GHI CHÚ
7	Huyện Châu Thành	Đoàn 1: Đồng chí Lê Thành Công	1. Lãnh đạo Ủy ban MTTQVN Tỉnh. 2. Lãnh đạo Văn phòng Ban Dân vận Tỉnh ủy. 3. Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH. 4. Đại diện Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 5. Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQVN và Lãnh đạo Phòng LĐ-TB&XH huyện Châu Thành.	UBND huyện Châu Thành cử người đón, tham gia đoàn và hướng dẫn.	Phương tiện và thời gian đi thăm do Trưởng đoàn quyết định.
		Đoàn 2: Đồng chí Nguyễn Văn Thi	1. Lãnh đạo Ủy ban MTTQVN Tỉnh. 2. Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy. 3. Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH. 4. Đại diện Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 5. Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQVN và Lãnh đạo Phòng LĐ-TB&XH huyện Châu Thành	UBND huyện Châu Thành cử người đón, tham gia đoàn và hướng dẫn.	Phương tiện và thời gian đi thăm do Trưởng đoàn quyết định.
8	Huyện Tân Hồng	Đồng chí Đinh Văn Dũng	1. Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban MTTQVN Tỉnh. 2. Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH. 3. Đại diện Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 4. Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQVN và Lãnh đạo Phòng LĐ-TB&XH huyện Tân Hồng.	UBND huyện Tân Hồng cử người đón, tham gia đoàn và hướng dẫn.	Phương tiện và thời gian đi thăm do Trưởng đoàn quyết định.

STT	ĐƠN VỊ	TRƯỞNG ĐOÀN	THÀNH VIÊN ĐOÀN	ĐÓN ĐOÀN	GHI CHÚ
9	Thành phố Cao Lãnh	Đồng chí Huỳnh Minh Tuấn	1. Lãnh đạo Ủy ban MTTQVN Tỉnh. 2. Lãnh đạo Văn phòng UBND Tỉnh. 3. Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH. 4. Đại diện Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 5. Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQVN và Lãnh đạo Phòng LĐ-TB&XH thành phố Cao Lãnh.	UBND thành phố Cao Lãnh cử người đón, tham gia đoàn và hướng dẫn.	Phương tiện và thời gian đi thăm do Trưởng đoàn quyết định.
10	Huyện Hồng Ngự	Đồng chí Trần Trí Quang	1. Lãnh đạo Ủy ban MTTQVN Tỉnh. 2. Lãnh đạo Văn phòng UBND Tỉnh. 3. Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH. 4. Đại diện Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 5. Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQVN và Lãnh đạo Phòng LĐ-TB&XH huyện Hồng Ngự.	UBND huyện Hồng Ngự cử người đón, tham gia đoàn và hướng dẫn.	Phương tiện và thời gian đi thăm do Trưởng đoàn quyết định.
11	Huyện Cao Lãnh	Đoàn 1: Đồng chí Nguyễn Thị Kim Tuyến	1. Lãnh đạo Ủy ban MTTQVN Tỉnh. 2. Lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND Tỉnh 3. Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH. 4. Đại diện Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 5. Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQVN và Lãnh đạo Phòng LĐ-TB&XH huyện Cao Lãnh.	UBND huyện Cao Lãnh cử người đón, tham gia đoàn và hướng dẫn.	Phương tiện và thời gian đi thăm do Trưởng đoàn quyết định.
		Đoàn 2: Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu	1. Lãnh đạo Ủy ban MTTQVN Tỉnh. 2. Lãnh đạo VP Công an Tỉnh. 3. Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH. 4. Đại diện Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 5. Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQVN và Lãnh đạo Phòng LĐ-TB&XH huyện Cao Lãnh.	UBND huyện Cao Lãnh cử người đón, tham gia đoàn và hướng dẫn.	Phương tiện và thời gian đi thăm do Trưởng đoàn quyết định.

STT	ĐƠN VỊ	TRƯỞNG ĐOÀN	THÀNH VIÊN ĐOÀN	ĐÓN ĐOÀN	GHI CHÚ
12	Huyện Tam Nông	Đồng chí Nguyễn Hữu Cương	1. Lãnh đạo Ủy ban MTTQVN Tỉnh. 2. Văn phòng Bộ Chỉ huy QS Tỉnh. 3. Lãnh đạo Sở LĐ-TB&XH. 4. Đại diện Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 5. Lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQVN và Lãnh đạo Phòng LĐ-TB&XH huyện Tam Nông.	UBND huyện Tam Nông cử người đón, tham gia đoàn và hướng dẫn.	Phương tiện và thời gian đi thăm do Trưởng đoàn quyết định.

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG THỦ ĐÔ (10/10/1954 - 10/10/2024)

I. BỐI CẢNH LỊCH SỬ

Sau chín năm kháng chiến trường kỳ, gian khổ, với ý chí không gì lay chuyển được và tinh thần chiến đấu ngoan cường, thông minh, gan dạ, đầy sáng tạo của quân và dân ta, đặc biệt với thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, thực dân Pháp buộc phải ký Hiệp định Giơnevơ ngày 21/7/1954 về đình chỉ chiến sự ở Việt Nam, công nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia; chấp nhận rút quân khỏi miền Bắc nước ta.

Theo các điều khoản của Hiệp định, Hà Nội nằm trong khu vực tập kết 80 ngày của quân đội Pháp. Tuy nhiên, thực dân Pháp lợi dụng thời gian này để phá hoại các cơ sở kinh tế, văn hóa, lôi kéo người di cư vào Nam, gây rối loạn và làm cho mọi công việc bị đình trệ. Biết trước âm mưu của Pháp, ý thức rõ quy mô và tầm quan trọng của việc tiếp quản Hà Nội, Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng đã cử các đồng chí: Võ Nguyên Giáp, Lê Văn Lương, Xuân Thủy, Tô Hữu trực tiếp lãnh đạo và chỉ đạo công tác tiếp quản Thủ đô. Ngày 17/9/1954, theo quyết nghị của Chính phủ, Ủy ban Quân chính thành phố Hà Nội được thành lập để làm nhiệm vụ tiếp quản thành phố. Hội đồng Chính phủ đã công bố các chính sách đối với thành thị mới giải phóng, chính sách đối với tôn giáo, các điều kỷ luật của bộ đội, cán bộ và nhân viên công tác khi vào thành phố mới giải phóng; Bộ Tổng Tư lệnh đã ra lệnh cho các đơn vị bộ đội đang tiến về giải phóng Hà Nội phải giữ vững trật tự an ninh của thành phố, bảo vệ Nhân dân, bảo vệ ngoại kiều, triệt để chấp hành các chính sách và kỷ luật mà Chính phủ đã đề ra, luôn nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu khiêu khích, phá hoại.

Sau quá trình đấu tranh trên mặt trận ngoại giao yêu cầu thực dân Pháp rút khỏi Hà Nội đúng thời hạn, bảo đảm nguyên tắc chuyển giao trong trật tự, an toàn, không được phá hoại và không làm gián đoạn các hoạt động của đời sống Nhân dân; ngày 30/9/1954, hai bên đã ký Hiệp định chuyển giao Hà Nội về quân sự; ngày 2/10, ký tiếp Hiệp định chuyển giao Hà Nội về hành chính. Chính phủ ta đã

phái các đội công an, trật tự, cảnh vệ, hành chính vào Hà Nội để chuẩn bị việc tiếp quản Thành phố.

Theo các văn bản đã được ký kết, từ ngày 2 đến ngày 5/10/1954, các đội hành chính, trật tự của ta vào thành phố trước, chuẩn bị cho việc tiếp quản các cơ quan, công sở, các công trình công cộng.

Ngày 6/10/1954, quân Pháp rút khỏi quận lý Văn Điển. Đây là quận lý đầu tiên ở ngoại thành được giải phóng. Cùng ngày, chúng rút khỏi thị xã Hà Đông và ở phía Bắc về Dốc Lã, cách Yên Viên 3km.

Theo kế hoạch đã định, sáng 8/10/1954, các đơn vị quân đội của ta tham gia tiếp quản Thủ đô, theo nhiều đường tiến về Hà Nội. Chiều 8/10, một số đơn vị tiến sát vành đai Đê La Thành, Nhật Tân, Cầu Giấy, Ngã Tư Sở, Bạch Mai và Vĩnh Tuy, trong khi đó, quân Pháp rút khỏi Yên Viên.

Sáng 9/10/1954, ta tiếp quản 4 quận Quảng Bá, Cầu Giấy, Ngã Tư Sở và Quỳnh Lôi. Quân đội ta theo nhiều đường, từ ngoại thành tiến vào tiếp quản Hà Nội, chia làm nhiều cánh quân tiến vào năm cửa ô chính rồi tỏa ra các khu. Lần lượt, bộ đội ta tiếp quản nhà ga Hà Nội, phủ Toàn quyền cũ, khu Đồn Thủy, khu Bờ Hồ, Bắc Bộ phủ. 16 giờ, quân đội Pháp rời khỏi thành phố Hà Nội, lặng lẽ rút sang phía Bắc cầu Long Biên. 16h30, quân đội ta hoàn toàn kiểm soát Hà Nội, tiếp quản thành phố an toàn và trật tự.

II. DIỄN BIẾN SỰ KIỆN NGÀY 10/10/1954

Sáng ngày 10/10/1954, Ủy ban Quân chính Thành phố và các đơn vị quân đội gồm có bộ binh, pháo binh, cao xạ, cơ giới... chia làm nhiều cánh lớn đã mở cuộc hành quân lịch sử tiến vào Hà Nội.

Đúng 8 giờ sáng, cánh quân phía Tây gồm những chiến sỹ bộ binh của Trung đoàn Thủ đô, mang trên ngực huy hiệu “Chiến sỹ Điện Biên Phủ”, xuất phát từ Quần Ngựa (nay là Cung Thể thao Hà Nội, phố Quần Ngựa) đi qua các phố: Kim Mã, Nguyễn Thái Học, Hàng Dẫy, Cửa Nam, Hàng Bông, Hàng Đào, Hàng Ngang... đến 9 giờ 45 phút tiến vào Cửa Đông.

Khoảng 8 giờ 45 phút, cánh quân phía Nam thuộc hai Trung đoàn 88 và 36 xuất phát từ Việt Nam Học xá (nay thuộc Đại học Bách khoa) đi qua Bạch Mai,

phố Huế, vòng quanh Hồ Gươm, đóng ở khu vực Đồn Thủy (nay là Bệnh viện Quân y 108) và khu Đấu Xảo (nay là Cung Văn hóa Hữu nghị). Riêng Đoàn Chỉ huy tiếp quản, gồm cơ giới, pháo binh, do Chủ tịch Ủy ban Quân chính Vương Thừa Vũ và Phó Chủ tịch Trần Duy Hưng dẫn đầu, lúc 9 giờ 30 phút từ sân bay Bạch Mai đến Ngã Tư Vọng sang Ngã tư Trung Hiền rồi theo đường Bạch Mai lên phố Huế, Hàng Bài, Đồng Xuân, vào Cửa Bắc.

Vào lúc 15 giờ, sau một hồi còi dài tại Nhà Hát Lớn, hàng trăm nghìn người dân Hà Nội và các lực lượng vũ trang đã chính tề tham dự lễ chào cờ do Ủy ban Quân chính tổ chức tại Sân vận động Cột Cờ.

Sau lễ chào cờ, Chủ tịch Ủy ban Quân chính Vương Thừa Vũ trân trọng đọc Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi đồng bào Thủ đô nhân Ngày Giải phóng. Trong Lời kêu gọi, Bác viết: “Tám năm qua, Chính phủ phải xa rời Thủ đô để kháng chiến cứu nước. Tuy xa nhau, nhưng lòng Chính phủ luôn luôn gần cạnh đồng bào. Ngày nay do Nhân dân ta đoàn kết nhất trí, quân đội ta chiến đấu anh dũng, hòa bình đã thắng lợi, Chính phủ lại trở về Thủ đô với đồng bào. Muôn dặm một nhà, lòng vui mừng khôn xiết kể!”¹ và căn dặn: “Chính phủ có quyết tâm, toàn thể đồng bào Hà Nội đồng tâm nhất trí góp sức với Chính phủ, thì chúng ta nhất định vượt được mọi khó khăn và đạt được mục đích chung: Làm cho Hà Nội thành một Thủ đô yên ổn, tươi vui và phồn thịnh”².

Công cuộc tiếp quản Thủ đô thành công tốt đẹp. Ta đã tiếp thu an toàn và nhanh gọn 129 công sở, công trình công cộng, xí nghiệp, bệnh viện, trường học, trong đó có các vị trí quân sự và các cơ quan đầu não quan trọng như Thành Hà Nội, Đồn Thủy, sân bay Bạch Mai, sân bay Gia Lâm, Phủ Toàn quyền, Phủ Thủ hiến Bắc Việt, sở Mật thám liên bang. Sinh hoạt của Nhân dân vẫn giữ được bình thường, ổn định. Các ngành điện, nước, giao thông liên lạc hoạt động đều, thông suốt, an ninh chính trị, trật tự xã hội được bảo đảm tốt; trường học, bệnh viện, các cơ quan văn hóa, báo chí... tiếp tục hoạt động bình thường dưới sự quản lý của chính quyền.

^{1,2} Hồ Chí Minh, toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, tập 9, tr 79-81.

Ngày giải phóng Thủ đô là sự kiện đánh dấu bước ngoặt quan trọng, khẳng định thắng lợi hoàn toàn của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, đồng thời mở ra một thời kỳ mới trong lịch sử ngàn năm văn hiến của Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội.

III. HÀ NỘI PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, XÚNG DANH THỦ ĐÔ ANH HÙNG, NGÀN NĂM VĂN HIẾN

Ngay sau khi tiếp quản Thủ đô, Đảng bộ và chính quyền Hà Nội đã lãnh đạo Nhân dân khẩn trương khôi phục những cơ sở bị chiến tranh tàn phá, ổn định tình hình, từng bước vượt qua khó khăn, tổ chức lại sản xuất, bảo đảm đời sống Nhân dân, xây dựng cơ sở vật chất ban đầu của chủ nghĩa xã hội.

Trong 10 năm (1954-1964), ở vùng ngoại thành Hà Nội, nông dân được chia ruộng đất, phấn khởi phát triển sản xuất và tham gia vào các tổ đổi công và hợp tác xã. Công thương nghiệp tư bản tư doanh được cải tạo một cách hòa bình bằng hình thức công tư hợp doanh. Các khu công nghiệp mới ra đời, hàng loạt nhà máy, xí nghiệp mới mọc lên. Nhiều công trình thủy lợi, nông trường, trại chăn nuôi được xây dựng. Mạng lưới giao thông được mở mang phát triển. Nhiều trường đại học lớn ra đời. Một số bệnh viện cũ được cải tạo, nâng cấp và xây dựng nhiều bệnh viện mới. Đến năm 1965, Hà Nội đã trở thành một trung tâm công nghiệp lớn của miền Bắc. Sự nghiệp văn hóa, giáo dục phát triển vượt bậc. Đời sống Nhân dân được cải thiện.

Đi đôi với việc xây dựng kinh tế, phát triển văn hóa, xã hội, Nhân dân Hà Nội đẩy mạnh đấu tranh và không ngừng chi viện cho miền Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược. Phong trào “Ngày thứ Bảy đẩy mạnh đấu tranh thống nhất Tổ quốc” do Nhà máy xe lửa Gia Lâm khởi xướng; phong trào “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt, vì Huế - Sài Gòn kết nghĩa” được các tầng lớp Nhân dân Thủ đô nhiệt tình hưởng ứng. Khi đế quốc Mỹ gây ra sự kiện Vịnh Bắc Bộ, mở rộng chiến tranh ra miền Bắc, cả Hà Nội càng sục sôi khí thế chống Mỹ, cứu nước. Thanh niên Thủ đô đã dấy lên phong trào “Ba sẵn sàng”; phụ nữ Thủ đô dấy lên phong trào “Ba đảm đang” và đã nhanh chóng lan rộng, trở thành phong trào chung của cả nước.

Ngày 29/6/1966, không quân của đế quốc Mỹ ném bom kho xăng Đức Giang, bắt đầu giai đoạn đánh phá trực tiếp vào Thủ đô Hà Nội. Với tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, quân dân Hà Nội không sợ hy sinh đã chiến đấu anh dũng, sáng tạo, làm tốt công tác phòng không sơ tán, giữ gìn trật tự trị an, duy trì đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội, tiếp tục chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam. Đặc biệt, 12 ngày đêm cuối tháng 12/1972, Mỹ dùng máy bay B52 ném bom rải thảm Hà Nội và nhiều tỉnh, thành phố khác. Hà Nội cùng với các quân, binh chủng, các tỉnh, thành phố bình tĩnh, tự tin, tổ chức lực lượng chiến đấu, đánh thắng hoàn toàn cuộc tập kích chiến lược bằng không quân của đế quốc Mỹ, lập nên kỳ tích “Điện Biên Phủ trên không”, góp phần tạo ra bước ngoặt lịch sử, làm thay đổi căn bản cục diện của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, buộc Chính phủ Mỹ phải ký Hiệp định Paris, chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam, tiến tới giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Bước vào thời kỳ đổi mới từ năm 1986 đến nay, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, tuy nhiên, kế thừa truyền thống cách mạng anh hùng, bám sát sự chỉ đạo của Trung ương, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thủ đô đã chủ động triển khai đồng bộ nhiều chương trình, kế hoạch để thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày một nâng cao.

Hiện nay, trong bối cảnh cả nước gặp khó khăn, tốc độ tăng trưởng kinh tế của nhiều địa phương giảm, Hà Nội vẫn bền bỉ tăng trưởng, mức tăng GRDP 6,27% (năm 2023), cao hơn so với mức tăng trưởng chung của cả nước (5,05%). Thu nhập của người dân tiếp tục được cải thiện, bình quân 150 triệu đồng/người/năm. Hai năm gần đây, Hà Nội đứng đầu cả nước về thu nội địa. Năm 2022, tổng thu ngân sách trên địa bàn thành phố lần đầu tiên vượt mức 300.000 tỉ đồng (đạt 332.089 tỉ đồng), trong đó thu nội địa cũng lần đầu tiên đạt 302.917 tỉ đồng, cao nhất cả nước. Năm 2023, tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn thành phố đạt hơn 410.000 tỉ đồng, trong đó thu nội địa tiếp tục dẫn đầu cả nước với trên 381.000 tỉ đồng. Đến hết năm 2023, thành phố có 18/18 huyện đạt chuẩn nông thôn mới với 382/382 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 183 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 68 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, an sinh xã hội

đảm bảo, quốc phòng, an ninh trên địa bàn được giữ vững, năng suất lao động ngày càng tăng, đạt bình quân trên 7%/năm.

Văn hóa, thể thao, du lịch, giáo dục, y tế và tôn tạo di tích được chú trọng đầu tư và phát triển. Năm 2023 khách du lịch quốc tế đến Hà Nội tăng 3,5 lần so với cùng kỳ năm 2022; khách du lịch trong nước tăng 19,1%. An sinh xã hội được đảm bảo, nhất là công tác xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, chăm sóc các đối tượng chính sách xã hội. Tính đến hết năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn thành phố giảm còn 0,03%; tỷ lệ hộ cận nghèo 0,7%. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 93,5%. Bên cạnh đó, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh có nhiều đổi mới, sáng tạo, sát với tình hình thực tiễn. Công tác đối ngoại của thành phố đã có những bước chuyển mình tích cực. Đến nay, Hà Nội đã ký thỏa thuận hợp tác với 61 Thủ đô, thành phố các nước; có quan hệ kinh tế thương mại với gần 200 quốc gia và vùng lãnh thổ...

Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và phát triển đô thị có nhiều tiến bộ, thúc đẩy sự phát triển các lĩnh vực của đời sống xã hội. Từ một đô thị có quy mô dân số khoảng 43,7 vạn người những ngày đầu giải phóng, đến nay, Hà Nội có quy mô dân số hơn 8 triệu người và không ngừng phát triển. Hà Nội cũng là một trong số ít những Thủ đô trên thế giới có lịch sử, truyền thống văn hóa hơn ngàn năm tuổi và được biết đến là "Thành phố di sản", là nơi hội tụ và lan tỏa văn hóa, văn minh, nơi có bề dày trầm tích văn hóa với số lượng di sản lớn nhất cả nước với hệ thống danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử phong phú, các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể đặc sắc với 5.922 di tích được kiểm kê; 1.350 làng nghề, gần 1.700 lễ hội dân gian, 1.793 di sản văn hóa phi vật thể.

Với những cố gắng, nỗ lực trong suốt 70 năm qua của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thủ đô, Hà Nội xứng đáng là trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế của cả nước, được bạn bè thế giới ngợi ca và được UNESCO vinh danh là "Thành phố vì hòa bình"; 3 lần được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao Vàng, tặng danh hiệu "Thủ đô Anh hùng".

Trong bối cảnh mới, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng với nhiều thách thức đặt ra từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Hà Nội cần tiếp tục tập trung phát triển kinh tế - xã hội, huy động và phát huy các nguồn lực, động lực phát triển mới, nhất là nguồn lực con người, nguồn lực văn hóa; quan tâm hơn nữa đến nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, hài hòa và ngang tầm với phát triển kinh tế; tiếp tục củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, đối ngoại; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; làm tốt hơn nữa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh...; phấn đấu đến năm 2030, Hà Nội là thành phố “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”, nơi hội tụ tinh hoa văn hóa của cả nước và thế giới; trung tâm đi đầu trong nghiên cứu, sáng tạo, ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ mới; trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm của Bắc Bộ và cả nước; trung tâm kinh tế tài chính lớn, cực tăng trưởng có vai trò dẫn dắt kinh tế của đất nước, có tầm ảnh hưởng trong khu vực, dựa trên mô hình phát triển xanh và kinh tế tuần hoàn, kinh tế số và kinh tế chia sẻ; thực sự là trung tâm lớn, tiêu biểu, hàng đầu cả nước về giáo dục, đào tạo chất lượng cao, ngang tầm khu vực và quốc tế.

Kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2024) là dịp chúng ta nhìn lại một chặng đường lịch sử vẻ vang, bước trưởng thành và phát triển để thêm tự hào và trách nhiệm với Hà Nội; chung tay, góp sức đưa Thủ đô vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện thành công Nghị quyết số 15 - NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; cùng đất nước vững bước trên con đường đổi mới, hội nhập và phát triển, tiếp tục lập được những thành tựu mới, xứng đáng hơn nữa với niềm tin của Đảng, Nhà nước và đồng bào cả nước dành cho Thủ đô, để Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội xứng đáng là Thủ đô Anh hùng của dân tộc Việt Nam Anh hùng.

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG